

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG  
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



# ***TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN***

Học phần: Chủ nghĩa xã hội khoa học

**ĐỀ TÀI:**

**QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ NGHĨA MÁC-LÊNIN VỀ TÔN GIÁO VÀ  
CHÍNH SÁCH TÔN GIÁO CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC VIỆT NAM  
TRONG THỜI KÌ QUÁ ĐỘ ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI**

**Giảng viên hướng dẫn : Nguyễn Thế Hùng**

**Sinh viên thực hiện : Nguyễn Khánh Linh**

**Lớp : K22HTTC**

**Mã sinh viên : 22A4040123**

**Hà Nội, ngày 10 tháng 1 năm 2021**

## **MỤC LỤC**

<b>LỜI MỞ ĐẦU.....</b>	<b>3</b>
<b>PHẦN 1: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CHUNG VỀ TÔN</b>	
<b>GIÁO TRONG CNXH.....</b>	<b>5</b>
1.Các quan điểm về tôn giáo.....	5
2.Nguồn gốc của tôn giáo .....	6
3. Tính chất của tôn giáo.....	7
4. Những nguyên tắc giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kì quá độ lên CNXH.....	8
<b>PHẦN 2: THỰC TRẠNG TÌNH HÌNH TÔN GIÁO Ở VIỆT NAM</b>	
<b>HIỆN NAY .....</b>	<b>12</b>
1.Khái quát tình hình tôn giáo ở Việt Nam.....	12
2.Vai trò của tôn giáo .....	12
3. Quan điểm, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam đối với tôn giáo hiện nay.....	13
<b>PHẦN 3: LIÊN HỆ THỰC TẾ VÀ LIÊN HỆ BẢN THÂN .....</b>	<b>15</b>
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>17</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>18</b>

## **LỜI MỞ ĐẦU**

### **1. Tính cấp thiết của đề tài**

Tôn giáo là một hiện tượng lịch sử, một hình thái ý thức xã hội, tồn tại lâu đời trong lịch sử xã hội loài người. Nếu chỉ kể những tôn giáo lớn đang tồn tại hiện nay, tôn giáo đã có lịch sử tồn tại hàng nghìn năm. Thời gian gần đây, tình hình tôn giáo trên thế giới có những diễn biến phức tạp. Việt Nam là một quốc gia có nhiều hình thức tín ngưỡng, tôn giáo khác nhau và đang có chiều hướng phát triển trên phạm vi cả nước. Vì vậy, việc nghiên cứu những vấn đề về tôn giáo trên thế giới cũng như ở Việt Nam là việc làm cần thiết, nhằm ứng xử cho đúng đắn với các hình thức tôn giáo khác nhau ở cấp độ Nhà nước hay trong quần chúng nhân dân.

Xuất phát từ thực tế đó em xin chọn đề tài nêu trên để làm đề tài nghiên cứu có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn.

### **2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

**Thứ nhất:** hệ thống được những vấn đề lí luận chung về tôn giáo trong CNXH.

**Thứ hai:** khái quát được tình hình tôn giáo ở Việt Nam hiện nay.

**Thứ ba:** nêu ra các chính sách về tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta hiện nay để từ đó có nhận thức rõ hơn về vấn đề này.

### **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

**Đối tượng nghiên cứu:** tôn giáo ở Việt Nam

**Phạm vi nghiên cứu:** Các vấn đề liên quan đến tôn giáo ở Việt Nam từ trước đến nay.

### **4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu**

**Cơ sở lý luận:** quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về tôn giáo và chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam trong thời kì quá độ lên CNXH.

**Phương pháp nghiên cứu:** đề tài sử dụng phương pháp luận biện chứng duy vật với các phương pháp như thống nhất logic và lịch sử, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa và hệ thống hóa.

## **5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn đề tài**

**Ý nghĩa lý luận:** trang bị nhận thức một cách đúng đắn về tôn giáo.

**Ý nghĩa thực tiễn:** tạo cơ sở khoa học giúp Đảng và nhà nước ta có cái nhìn đúng đắn, những chính sách về vấn đề tôn giáo phù hợp trong tình hình hiện nay.

## **PHẦN 1: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CHUNG VỀ TÔN GIÁO TRONG CNXH**

### **1. Các quan điểm về tôn giáo**

Chủ nghĩa Mác-Lênin coi tín ngưỡng, tôn giáo là một loại hình thái ý thức xã hội phản ánh một cách hoang đường, hư ảo hiện thực khách quan. Qua hình thức phản ánh của tôn giáo những hiện tượng tự nhiên trở thành siêu nhiên.

Ph. Ăngghen đã khẳng định: “Tất cả mọi tôn giáo chẳng qua chỉ là sự phản ánh hư ảo vào trong đầu óc của con người – của những lực lượng ở bên ngoài chi phối cuộc sống hàng ngày của họ; chỉ là sự phản ánh trong đó những lực lượng ở trần thế đã mang hình thức những lực lượng siêu trần thế”.

C.Mác và Ph. Ăngghen còn cho rằng, tôn giáo là một hiện tượng xã hội, văn hóa, lịch sử; một lực lượng xã hội trần thế. Chỉ rõ bản chất của tôn giáo, chủ nghĩa Mác - Lênin còn khẳng định rằng: Tôn giáo là một hiện tượng xã hội - văn hoá do con người sáng tạo ra. Con người sáng tạo ra tôn giáo vì mục đích, lợi ích của họ, phản ánh những ước mơ, nguyện vọng, suy nghĩ của họ. Nhưng, sáng tạo ra tôn giáo, con người lại bị lệ thuộc vào tôn giáo, tuyệt đối hoá và phục tùng tôn giáo vô điều kiện. Chủ nghĩa Mác - Lênin cũng cho rằng, sản xuất vật chất và các quan hệ kinh tế, xét đến cùng là nhân tố quyết định sự tồn tại và phát triển của các hình thái ý thức xã hội, trong đó có tôn giáo.

Qua sự phản ánh của tôn giáo, những lực lượng tự phát của tự nhiên xã hội trở thành sức mạnh siêu nhiên có quyền uy đối tối thượng và tác động đến một cộng đồng. Tôn giáo chỉ ra đời khi xuất hiện giai cấp và có đấu tranh giai cấp. V.I Lênin đã định nghĩa: Tôn giáo là một trong những hình thức áp bức về tinh thần, luôn luôn và bất cứ nơi đâu cũng đè nặng lên quần chúng nhân

dân khôn khổ vì phải lao động suốt đời cho người khác hưởng, vì phải chịu cảnh bần cùng và cô độc.

Về phương diện thế giới quan duy vật Macxit và thế giới quan tôn giáo là đối lập nhau. Trong thực tế, những người có lập trường mácxít không bao giờ có thái độ xem thường hoặc trấn áp những nhu cầu tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân. Chủ nghĩa Mác-Lênin, chế độ XHCN luôn tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng (và không tín ngưỡng) của nhân dân.

Với lập trường duy vật lịch sử, V.I. Lênin đã chỉ rõ: “Đối với chúng ta, sự thống nhất của cuộc đấu tranh thật sự cách mạng đó của giai cấp bị áp bức để sáng tạo nên một cảnh cực lạc trên trái đất, là quan trọng hơn sự thống nhất ý kiến của những người vô sản về cảnh cực lạc trên thiên đường”.

## **2.Nguồn gốc của tôn giáo**

### **2.1. Nguồn gốc tự nhiên, kinh tế - xã hội**

Trong xã hội công xã nguyên thủy, do lực lượng sản xuất chưa phát triển, trước thiên nhiên hùng vĩ tác động và chi phối khiến cho con người cảm thấy yếu đuối và bất lực, không giải thích được, nên con người đã gán cho tự nhiên những sức mạnh, quyền lực thần bí.

Khi xã hội xuất hiện các giai cấp đối kháng, có áp bức bóc lột, do không giải thích được nguồn gốc của sự phân hoá giai cấp và áp bức bóc lột bóc lột, tội ác... cộng với lo sợ trước sự thống trị của các lực lượng xã hội, họ trông chờ vào sự giải phóng của một lực lượng siêu nhiên ngoài trần thế.

Do đó, sự yếu kém của trình độ phát triển của LLSX, sự bần cùng về kinh tế, áp bức chính trị, bất lực trước những bất công là nguồn gốc sâu xa của tôn giáo.

### **2.2. Nguồn gốc nhận thức**

Ở một giai đoạn lịch sử nhất định, sự nhận thức của con người về tự nhiên, xã hội và chính bản thân mình là có giới hạn. Khi mà khoảng cách giữa biết và chưa biết vẫn tồn tại, khi những điều mà khoa học chưa giải thích được, thì điều đó thường được giải thích thông qua lăng kính các tôn giáo.

Do nhận thức của con người ngày càng phát triển, sự khái quát hóa, trừu tượng hóa tự nhiên và xã hội ngày càng cao nên càng có khả năng xa rời hiện thực, phản ánh sai lệch hiện thực để rơi vào ảo tưởng, thần thành hóa đối tượng nhận thức.

### **2.3. Nguồn gốc tâm lý**

Tâm lý sợ hãi trước sức mạnh của tự nhiên và xã hội, những tình cảm về lòng kính trọng, sự biết ơn... đã làm hình thành những ý thức tình cảm của tôn giáo đưa đến sự ra đời của tín ngưỡng tôn giáo.

Tín ngưỡng, tôn giáo đã đáp ứng nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân, góp phần bù đắp những hụt hẫng trong cuộc sống, nỗi trống vắng trong tâm hồn, an ủi, vỗ về xoa dịu cho các số phận lúc sa cơ lỡ vận. Vì thế dù là hạnh phúc hư ảo, nhưng nhiều người vẫn tin, vẫn bấu vào. Đó cũng là một giá trị tích cực của tôn giáo.

## **3. Tính chất của tôn giáo**

### **3.1. Tính lịch sử**

Tính lịch sử của tôn giáo được biểu hiện ở chỗ nó có sự hình thành, có quá trình tồn tại và phát triển lâu dài nhưng không phải là hiện tượng xã hội vĩnh hằng, bất biến mà sẽ mất đi khi mà “con người không chỉ mưu sự, mà lại còn làm cho thành sự nữa – thì chỉ khi đó, cái sức mạnh xa lạ cuối cùng hiện nay vẫn còn đang phản ánh vào tôn giáo sẽ mất đi, và cùng với nó bản thân sự phản ánh có tính chất tôn giáo cũng sẽ mất đi, vì khi đó sẽ không có gì để phản ánh nữa”.

### **3.2. Tính quần chúng**

Tôn giáo là một hiện tượng xã hội phổ biến ở tất cả các dân tộc, quốc gia, châu lục.

Tính quần chúng của tôn giáo không chỉ biểu hiện ở số lượng tín đồ rất đông đảo (gần 3/4 dân số thế giới); mà còn thể hiện ở chỗ, các tôn giáo là nơi sinh hoạt văn hoá, tinh thần của một bộ phận quần chúng nhân dân. Dù tôn giáo hướng con người vào niềm tin hạnh phúc hư ảo của thế giới bên kia, song nó luôn luôn phản ánh khát vọng của những người lao động về một xã hội tự do, bình đẳng, bác ái. Mặt khác, nhiều tôn giáo có tính nhân văn, nhân đạo và hướng thiện, vì vậy, được nhiều người ở các tầng lớp khác nhau trong xã hội, đặc biệt là quần chúng lao động, tin theo. Khi thể hiện tính quần chúng, tôn giáo thường có tính nhân văn, nhân đạo, hướng thiện.

### **3.3. Tính chính trị**

Ở thời kì công xã nguyên thủy, tôn giáo chỉ phản ánh nhận thức hồn nhiên, ngây thơ của con người. Tính chính trị của tôn giáo chỉ xuất hiện khi xã hội đã phân chia giai cấp và các giai cấp bóc lột, thống trị xã hội thường sử dụng tôn giáo như một phương tiện đặc lực phục vụ sự thống trị của mình.

## **4. Những nguyên tắc giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kì quá độ lên CNXH**

### **4.1. Khắc phục dần những ảnh hưởng tiêu cực của tôn giáo gắn liền với quá trình cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới**

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác Lênin, muốn thay đổi ý thức xã hội, cần phải thay đổi bản thân tồn tại xã hội; muốn xóa bỏ ảo tưởng nảy sinh trong tư tưởng con người, phải xóa bỏ nguồn gốc sinh ra nó. Điều cần thiết trước hết là phải xác lập được một thế giới hiện thực không có áp bức, bất công, nghèo đói... và các tệ nạn xã hội khác. Chỉ có thông qua quá trình cải tạo



xã hội cũ, xây dựng xã hội mới, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, trí tuệ con người thì mới có thể gạt bỏ dần những ảnh hưởng tiêu cực của tôn giáo trong đời sống xã hội. Khi đề ra mục tiêu khắc phục những tác động tiêu cực của tôn giáo thì phải hướng con người vào việc xây dựng một xã hội tốt đẹp, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Cần kiên quyết đấu tranh chống mọi biểu hiện chia rẽ; khai thác và phát huy tiềm năng của đồng bào các tôn giáo vì mục tiêu dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

#### **4.2. Tôn trọng, bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng và không tín ngưỡng của nhân dân**

Đây là quyền không chỉ thể hiện về mặt pháp lý mà còn được thể hiện trên thực tiễn nhất quán, xuyên suốt, lâu dài. Nội dung cơ bản của quyền tự do tín ngưỡng và không tín ngưỡng là: Bất kỳ ai cũng được hoàn toàn tự do theo tôn giáo nào đó hoặc không theo tôn giáo nào. Việc vào đạo, chuyển đạo hay bỏ đạo theo quy định của pháp luật hiện hành là quyền tự do của mỗi người. Nhà nước XHCN thừa nhận và bảo đảm cho mọi công dân có hoặc không có tín ngưỡng tôn giáo đều bình đẳng về mặt nghĩa vụ và quyền lợi, không có sự phân biệt đối xử vì lý do tín ngưỡng tôn giáo.

Các tôn giáo được nhà nước thừa nhận đều bình đẳng trước pháp luật. Các giáo hội có trách nhiệm động viên tín đồ của mình thực hiện bổn phận của của giáo dân và nghĩa vụ của công dân. Mọi người cần có ý thức tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo của người khác, chống lại các phần tử lợi dụng tôn giáo để đi ngược lại lợi ích dân tộc.

#### **4.3. Phân biệt rõ mối quan hệ giữa hai mặt chính trị và tư tưởng trong việc giải quyết vấn đề tôn giáo**

Trong xã hội công xã nguyên thủy, tín ngưỡng, tôn giáo chỉ biểu hiện thuần túy về tư tưởng. Nhưng khi xã hội đã xuất hiện giai cấp thì dấu ấn giai cấp - chính trị ít nhiều đều in rõ trong các tôn giáo.

Mặt chính trị phản ánh mối quan hệ giữa tiến bộ với phản tiến bộ, phản ánh mâu thuẫn đối kháng về lợi ích kinh tế, chính trị giữa các giai cấp, mâu thuẫn giữa những thế lực lợi dụng tôn giáo chống lại sự nghiệp cách mạng với lợi ích của nhân dân lao động.

Mặt tư tưởng biểu hiện sự khác nhau về niềm tin, mức độ tin giữa những người có tín ngưỡng tôn giáo và những người không theo tôn giáo, cũng như những người có tín ngưỡng, tôn giáo khác nhau, phản ánh mâu thuẫn không mang tính đối kháng.

Phân biệt hai mặt chính trị và tư tưởng trong giải quyết vấn đề tôn giáo thực chất là phân biệt tính chất khác nhau của hai loại mâu thuẫn luôn tồn tại trong bản thân tôn giáo và trong vấn đề tôn giáo. Sự phân biệt này, trong thực tế không đơn giản, bởi lẽ trong đời sống xã hội, hiện tượng nhiều khi phản ánh sai lệch bản chất, là vấn đề chính trị và tư tưởng trong tôn giáo thường đan xen vào nhau.

#### **4.4. Có quan điểm lịch sử cụ thể khi giải quyết vấn đề tôn giáo**

Tôn giáo không phải là một hiện tượng xã hội bất biến, ngược lại, nó luôn luôn vận động và biến đổi không ngừng tùy thuộc vào những điều kiện kinh tế - xã hội - lịch sử cụ thể. Mỗi tôn giáo đều có lịch sử hình thành, có quá trình tồn tại và phát triển nhất định. Ở những thời kỳ lịch sử khác nhau, vai trò, tác động của từng tôn giáo đối với đời sống xã hội không giống nhau. Quan điểm, thái độ của các giáo hội, giáo sĩ, giáo dân về những lĩnh vực của đời sống xã hội luôn có sự khác biệt. Vì vậy, Nhà nước XHCN luôn cần có

cách ứng xử phù hợp với từng trường hợp cụ thể, giống như điều Lênin đã nói: “Người Mác-xít phải biết chú ý đến toàn bộ tình hình cụ thể”.

## **PHẦN 2: THỰC TRẠNG TÌNH HÌNH TÔN GIÁO Ở VIỆT NAM HIỆN NAY**

### **1. Khái quát tình hình tôn giáo ở Việt Nam**

Việt Nam là một quốc gia thống nhất đa dân tộc, đa tôn giáo, trong đó có khoảng 24 triệu tín đồ của 6 tôn giáo lớn đang tồn tại và hoạt động, chiếm tới 27% dân số.

Phật giáo là tôn giáo xuất hiện ở Ấn Độ từ cuối thế kỉ VI trước Công nguyên và được truyền vào Việt Nam những thế kỉ đầu Công nguyên. Quá trình tồn tại và phát triển Phật giáo gắn liền với dân tộc, góp phần quan trọng vào việc hình thành và phát triển đạo đức, tâm lý, phong tục tập quán và văn hóa của nhân dân ta. Số lượng tín đồ Phật giáo ở Việt Nam hiện nay có khoảng trên 10 triệu.

Công giáo là tôn giáo xuất hiện cách đây 2000 năm, du nhập vào Việt Nam cách đây gần 4 thế kỉ.

Tin Lành xuất hiện vào thế kỉ XVI ở châu Âu, du nhập vào Việt Nam năm 1911, do các tổ chức Tin Lành ở Mỹ truyền vào.

Hồi giáo ra đời đầu thế kỉ VII (sau Công nguyên) ở Ả Rập, du nhập vào Việt Nam khoảng thế kỉ XV.

Cao Đài là “tôn giáo nội sinh” ra đời ở Nam Bộ vào năm 1926 Hòa Hảo là tôn giáo hình thành ở An Giang vào năm 1936, chịu ảnh hưởng sâu sắc của Phật giáo nên còn gọi là Phật giáo Hòa Hảo. Ngoài ra còn có ở một số tỉnh khác thuộc đồng bằng sông Cửu Long.

### **2. Vai trò của tôn giáo**

Mặc dù về hình thức, tôn giáo tách khỏi thế tục nhưng thực tế nó vẫn can thiệp vào thế tục ở các mức độ khác nhau. “Với tư cách là một bộ phận

của kiến trúc thượng tầng xã hội, tôn giáo tác động trở lại đối với tồn tại xã hội”. Các tác động này bao gồm cả tác động mang tính tích cực lẫn tiêu cực.

Mặt tích cực, tôn giáo có vai trò quan trọng trong việc liên kết tập hợp cộng đồng. “Trong một chừng mực nhất định, tôn giáo là một trong những nhân tố ổn định những trật tự xã hội đang tồn tại dựa trên các hệ thống giá trị và chuẩn mực chung mà nó hình thành”. Tôn giáo cũng tạo nên những thăng hoa cho các sáng tạo nghệ thuật dân gian, có đóng góp lớn đối với các di sản văn hóa của nhân loại.

Tôn giáo có tác động hai mặt đối với xã hội. Một mặt nó phản ánh khát vọng của con người về một xã hội mới tốt đẹp hơn, làm tăng sự liên kết trong xã hội, hướng con người đến những giá trị cao cả, đạo đức, hướng thiện. Thế nhưng đi kèm với nó luôn có mặt tiêu cực. Đó là nguy cơ gây rạn nứt trong xã hội do sự sùng tín hay tính cực bộ cố hữu của nó. Sự xung đột giữa các tôn giáo cũng là một nguy cơ đối với hòa bình và an ninh thế giới.

Tôn giáo cũng đồng thời kìm hãm khoa học và sự sáng tạo của con người.

### **3. Quan điểm, chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam đối với tôn giáo hiện nay**

Quan điểm, chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước Việt Nam bao gồm những nội dung cơ bản sau:

Tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân, đang và sẽ tồn tại cùng dân tộc trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Đảng ta khẳng định, tín ngưỡng, tôn giáo sẽ tồn tại lâu dài cùng dân tộc trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội. Vì vậy, thực hiện nhất quán chính sách tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, theo hoặc không theo một tín ngưỡng, tôn giáo nào, quyền sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo bình thường

theo đúng pháp luật. Các tôn giáo hoạt động trong khuôn khổ pháp luật, bình đẳng trước pháp luật.

Đại hội X của Đảng khẳng định: “Đồng bào các tôn giáo là bộ phận quan trọng của khối đại đoàn kết dân tộc. Thực hiện nhất quán chính sách tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, theo hoặc không theo tôn giáo của công dân, quyền sinh hoạt tôn giáo bình thường theo pháp luật. Đoàn kết đồng bào theo các tôn giáo khác nhau, đồng bào theo và không theo tôn giáo. Phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp của các tôn giáo. Động viên, giúp đỡ đồng bào theo đạo và các chức sắc tôn giáo sống “tốt đời, đẹp đạo”.

Đại hội XI của Đảng tiếp tục khẳng định: “Tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về tôn giáo phù hợp với quan điểm của Đảng trong giai đoạn mới của đất nước; động viên các tổ chức tôn giáo, chức sắc tín đồ sống tốt đời đẹp đạo, tham gia đóng góp tích cực cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Quan tâm và tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo sinh hoạt theo hiến chương, điều lệ của các tổ chức tôn giáo đã được Nhà nước công nhận, đúng quy định của pháp luật. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh với hành vi lợi dụng tôn giáo, để chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc”.

### PHẦN 3: LIÊN HỆ THỰC TẾ VÀ LIÊN HỆ BẢN THÂN

Những năm gần đây, cùng với quá trình đổi mới và dân chủ hóa đời sống xã hội, nhìn chung các hoạt động tôn giáo đều tuân thủ pháp luật, gắn bó với dân tộc, nhiều chức sắc hành đạo theo hướng phù hợp với hoàn cảnh đất nước, nhiều nơi đồng bào có tham gia tích cực vào việc xây dựng cuộc sống cộng đồng, góp phần làm lành mạnh hóa đời sống xã hội.

Chính bởi sự gia tăng một cách mạnh mẽ của các hoạt động tôn giáo , lễ hội truyền thống mà một vài địa phương đã phát triển hoạt động tôn giáo không bình thường, vượt quá quy định của pháp luật , có những hành vi tôn giáo ngu dân, mê tín dị đoan nhằm mục đích trục lợi bất chính, gây mất an toàn xã hội.

Liên tiếp gần đây xảy ra 2 sự kiện làm đau lòng Phật tử chân chính và gây hoang mang dư luận: chùa Phúc Khánh (TP Hà Nội) ra bảng giá cúng sao giải hạn, từ chối người thiếu lễ; chùa Ba Vàng (tỉnh Quảng Ninh) tổ chức thỉnh vong, cúng oan gia trái chủ, thu hàng chục tỉ đồng.

Sự việc chùa Ba Vàng tổ chức “thỉnh vong”, “gọi hồn” trục lợi hàng trăm tỷ đã làm xôn xao dư luận trong thời gian qua. Nhà chùa đã lợi dụng lòng tin của con người về “thuyết đầu thai”, “nghiệp chướng” để truyền bá các quan niệm gây hoang mang cho cộng đồng Phật tử, trục lợi và gieo vào lòng người dân sự mê tín dị đoan. Theo đó, do biến đổi về cách thực hành tôn giáo trong những năm gần đây, nhiều nhà chùa đã quay sang làm dịch vụ tâm linh như dâng sao giải hạn hay giải bùa yểm vong – những việc không nằm trong chức năng của nhà chùa, để thu tiền từ các Phật tử thông qua hình thức đưa tiền mặt hoặc chuyển khoản, thậm chí là trả góp.

Không chỉ vậy, ngoài xã hội còn xuất hiện những tà đạo bất hợp pháp lôi kéo dụ dỗ những người nhẹ dạ cả tin. Một nhóm người tự xưng là Hội

Thánh Đức Chúa Trời hoạt động trái pháp luật.Nhóm này chuyên đi lôi kéo những người nhẹ dạ cả tin,sinh viên mới ở quê lên còn ngây ngô .Nhiều người đã bỏ bê công việc,bỏ nhà ,bỏ học bán hết cả tài sản để đi theo cống nạp cho hội với mong muốn được Chúa che chở và một niềm tin mãnh liệt là chết sẽ được lên thiên đàng.

Những hành vi trên đang đi ngược lại với quan điểm, chính sách của Đảng về tôn giáo, làm cho mọi người có cái nhìn tiêu cực và bài trừ tôn giáo. Chúng ta phải chấn chỉnh tình trạng ngày càng quá đà hiện nay. Một xã hội mà nhiều người dân tin vào ma quỷ, thần thánh, cúng bái để cầu xin; đức tin bị lợi dụng, nhiều người mua bán, trục lợi thì thật đáng báo động. Có nhiều vấn đề lớn phải sửa nếu muốn xây dựng và phát triển một nền văn hóa nhân bản, tiến bộ. Và trách nhiệm này không của riêng ai.

Ngày nay, tôn giáo đang phát triển mạnh mẽ, đa dạng, phức tạp. Chúng ta không thể phủ nhận những tác động tích cực mà nó mang lại và cũng khó có thể tránh khỏi những mặt tiêu cực, hạn chế của tôn giáo. Theo tôi quan điểm của Mác khi coi tôn giáo là thuốc phiện là hoàn toàn chính xác. Khi con người rơi vào bể khổ, không còn gì để bám víu thì ai ai cũng sẽ tin vào những lời hứa đầy yêu thương ,ngọt ngào vào kiếp sau cho dù biết đó chỉ là hư ảo.Tôi cũng thấy việc xây chùa nhằm mục đích kinh doanh cũng không phải là xấu,nó giúp ta thu hút được khách du lịch trong và ngoài nước đến thăm viếng góp phần phát triển kinh tế nước nhà .Kinh doanh , phát triển dịch vụ tâm linh không xấu nhưng phải biết đâu là điểm dừng,làm nghề phải đúng với cái tâm của mình chứ không nên trục lợi quá đà làm mất đi những nét đẹp tinh hoa mà những ngôi chùa đó đem đến cho tâm hồn, cuộc sống chúng ta.Đừng khiến con người có cái nhìn ác cảm về tôn giáo và những người theo đạo.



## KẾT LUẬN

Vấn đề tôn giáo luôn là một chủ đề nhạy cảm. Tôn giáo là hiện tượng lâu dài của lịch sử, tin theo tôn giáo nào và hiểu tôn giáo đó như thế nào là quyền của mỗi người. Chính vì vậy việc giải quyết những vấn đề về tôn giáo nên được Đảng và nhà nước ta chú trọng nhiều hơn nữa nhằm tìm ra cách khắc phục những tiêu cực phát huy theo hướng tích cực những giá trị tốt đẹp của tôn giáo nhằm phát triển đất nước, tránh xung đột không hay giữa các tôn giáo đảm bảo an toàn cho nhân dân. Trong thời kì quá độ lên CNXH hiện nay, ta cần nhận thức được rằng: Hình thức tổ chức hoạt động và mục đích hoạt động là những yếu tố quyết định xem tôn giáo có xấu hay không. Và sự đổi mới tư duy của Đảng về tôn giáo, tín ngưỡng đã tạo nền tảng cho việc tạo lập các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho sinh hoạt tôn giáo tín ngưỡng của đồng bào có đạo và tính hiệu quả của quản lý nhà nước trong lĩnh vực này. Vì vậy chúng ta phải biết tìm hiểu kỹ về vấn đề này trước khi có cái nhìn phiến diện hay đánh giá không tốt về tôn giáo.

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Giáo trình chủ nghĩa khoa học xã hội của học viện chính trị quốc gia
2. [Những vấn đề lí luận và thực tiễn tôn giáo ở Việt Nam - THU VIỆN PHẬT GIÁO \(thuvienphatgiao.com\)](#)
3. [Tôn giáo tại Việt Nam – Wikipedia tiếng Việt](#)